TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 321/2018/HNGĐ - ST Ngày: 26/3/2018 V/v: "Tuyên bố một người là đã chết"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Khắc Vương

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thư Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phan Văn Kiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự số 924/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu "Tuyên bố một người là đã chết". Theo Quyết định mở phiên họp số 1128/2017/QĐST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà A, sinh năm 1956

Địa chỉ: C, Phường D, Quận E, Thành phố F.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông B, sinh năm 1950

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

- Bà G, sinh năm 1953

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

- Bà H, năm sinh: 1962 (Mất năng lực hành vi dân sự)

Đại diện theo pháp luật: Bà A, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: , Phường D, Quận E, Thành phố F.

Ông B và bà G có bà A làm đại diện theo ủy quyền (Căn cứ Hợp đồng ủy quyền số 001064, quyển số 01 ngày 09/02/2017 tại Văn phòng công chứng Chợ Lớn và Hợp đồng ủy quyền được Tổng Lãnh sự quán CHXHCN Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ chứng thực chữ ký ngày 14/02/2017). Bà A có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Cha mẹ bà là ông I và bà J (chết năm 1989). Cha mẹ bà có 04 người con là: Ông B, bà G, bà A và bà H. Cha bà là ông I và anh bà là B đi vượt biên từ năm 1979, thì đến năm 1981 ông B mới báo là cha bà đã chết. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố cha bà là đã chết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

- Về thẩm quyền: Các ông (bà) B, G là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ việc hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38, Điều 362, 391 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về tố tụng:

+ Bà H đã bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 1662/2017/QĐDS – ST ngày 22/12/2017 đã có hiệu lực pháp luật nên xác định bà A là đại diện theo pháp luật là phù hợp theo Điều 136 Bộ luật Dân sự 2015.

+ Bà A có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết việc dân sự nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, xét thấy, bà A đã nhắn tin tìm kiếm ông I trên phương tiện thông tin đại chúng như đăng trên Báo Lao Động trong 03 số liên tiếp vào các ngày 16, 17, 18 tháng 11 năm 2017 nhưng đến nay vẫn không có tin tức của ông I. Đồng thời, Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ thì công an quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận: ông I vượt biên tháng 02 năm 1981 và công an phường 12, quận 11 xác nhận từ năm 1981 cho đến nay không rõ tung tích ông I. Từ đó có đủ cơ sở để xác định ông I đã biệt tích sau 5 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống.

Như vậy, ngày chết của ông I được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 đó là ngày 01/3/1986.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà A, đề nghị Tòa án tuyên bố ông I là đã chết.

Xét thấy yêu cầu của bà A và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có cơ sở chấp nhận.

Về lệ phí: Bà A phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 68; Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 4 Điều 27; Điều 37; điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 38; Điều 362, Điều 367; Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 391, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Luật phí và lệ phí Tòa án số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận giải quyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà A.

2. Tuyên bố ông I, sinh năm: 1922; Nơi cư trú cuối cùng: C, Phường D, Quận E, Thành phố F là đã chết. Ngày chết của ông I được xác định là ngày 01/3/1986.

Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của những người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà A phải nộp lệ phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà A đã nộp theo biên lai số AA/2017/0047926 ngày 13/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM
- Cục THADS Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu (20).

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Vương